

Số: 488/2017/ QĐST- HNGĐ

Thành phố Huế, ngày 09 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

-Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 419/2017/TLST- HNGĐ ngày 03/10/2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Phương Tr, sinh năm 1996; trú tại: 50 Quảng T (tổ 16, khu vực 5), phường Thủy X, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị đơn: Anh Hồ Thanh H, sinh năm 1996; trú tại: 81 C Huyền Trân Công Ch, phường Thủy Xuân, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ; Điều 3, Điều 6 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01/11/2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01/11/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị Phương Tr và anh Hồ Thanh H.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a/ Về hôn nhân: Anh H, chị Tr chung sống vợ chồng không còn hạnh phúc do anh chị không hợp nhau, thường xuyên cãi vã và anh H đã đánh đập chị Tr nên cách đây 04 tháng chị Tr về nhà cha mẹ chị ở và từ đó đến nay vợ chồng không yêu thương nhau nữa. Vì vậy, chị Tr và anh H cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

b/ Về nuôi con chung: Anh H, chị Tr cùng xác nhận vợ chồng chung sống có 01 con chung cháu Hồ Trần Thanh Nh, sinh ngày 01/6/2013. Hiện nay cháu Nh

đang ở với chị Tr. Anh H, chị Trthỏa thuận giao cháu Nh cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng đến thành niên. Anh H tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi cháu Nhã 1.000.000đồng (một triệu đồng)/ tháng kể từ tháng 11/2017 đến khi cháu Nhã thành niên đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

c/ Về tài sản chung và nợ chung: Anh Hồ Thanh H, chị Trần Thị Phương T cùng xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Án phí ly hôn: Anh Hồ Thanh H và chị Trần Thị Phương Tr mỗi người phải chịu án phí 75.000 đồng, nhưng chị Trần Thị Phương T tự nguyện chịu toàn bộ án phí của cả hai người là 150.000đồng. Chị Tr đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai số AA/2013/003074 ngày 03/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Huế, nên hoàn trả lại chị Trang 150.000đồng.

Án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ: Anh Hồ Thanh H phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ.

Nếu quá thời hạn thỏa thuận thanh toán, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nói trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm ./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDTP Huế;
- UBNDP Thủy X- Huế;
- (ĐKKH ngày 05/5/2016)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Tuyết Linh

